

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 184/2002/QĐ-TTg ngày 25/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1071/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19/9/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Danh sách chuẩn đầu ra được đính kèm).

Điều 2. Các chuẩn đầu ra này được áp dụng từ năm học 2018-2019.

Điều 3. Trường Phòng Hành chính tổng hợp, Trường Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường các đơn vị có liên quan và các học viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, PSDH.

HIỆU TRƯỞNG

★ Nguyễn Trung Kiên

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH KIỂM NGHIỆM THUỐC-ĐỘC CHẤT**

(Đính kèm Quyết định số 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

1.1. Hiểu biết cơ sở lý luận triết học về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Có kiến thức vững về khoa học, dược học cơ sở và phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học.

1.4. Có kiến thức đảm bảo chất lượng, thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

1.5. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: Tiêu chuẩn hóa chất lượng thuốc; phương pháp kiểm nghiệm nguyên liệu, chế phẩm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm liên quan đến lĩnh vực dược; ứng dụng các phương pháp hiện đại trong kiểm nghiệm và nghiên cứu dược.

2. Về kỹ năng

2.1. Tổ chức và triển khai thực hành tốt trong sản xuất, đảm bảo chất lượng, tồn trữ thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. Triển khai tốt các hoạt động khoa học công nghệ trong các lĩnh vực trên.

2.2. Có kỹ năng tiếng Anh ở mức có thể hiểu được một bài báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành dược; có thể diễn đạt bằng tiếng Anh trong hầu hết các tình huống giao tiếp chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn, trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề thuộc chuyên ngành dược đào tạo bằng tiếng Anh.

2.3. Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp về Kiểm nghiệm thuốc và độc chất: Tổ chức đo lường và xử lý dược các số liệu trong quá trình đảm bảo chất lượng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm; xây dựng và thẩm định dược tiêu chuẩn chất lượng và phương pháp kiểm nghiệm; ứng dụng được các phương pháp phân tích hiện đại trong kiểm nghiệm và nghiên cứu dược.

2.4. Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

2.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn.

2.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập hoặc theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong chuyên ngành được đào tạo.

2.7. Có khả năng đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không hường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

2.8. Có khả năng phản biện các ý kiến chuyên môn, khoa học liên quan đến lĩnh vực đào tạo và đưa ra kết luận phù hợp, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3. Về thái độ

3.1. Có động cơ, thái độ học tập, nghiên cứu khoa học và làm việc đúng đắn.

3.2. Có đạo đức nghề nghiệp, hành nghề đúng pháp luật, trung thực, khách quan.

3.3. Có trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng.

3.4. Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

3.5. Tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

3.6. Có ý thức tổ chức kỷ luật. *hư*

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH NGOẠI KHOA**

(Đính kèm Quyết định số : 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

- 1.1. Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.2. Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, dược lý và chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Ngoại khoa.
- 1.3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh lý Ngoại khoa.
- 1.4. Tiếng Anh đạt trình độ B1 của CEFR (khung tham chiếu ngôn ngữ chung của Hội đồng Châu Âu) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.
- 1.5. Vận dụng được kiến thức về tin học trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.6. Vận dụng được kiến thức về phương pháp giảng dạy để hướng dẫn đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

2. Về kỹ năng

- 2.1. Thực hành thành thạo chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và phòng bệnh các bệnh Ngoại khoa thường gặp.
- 2.2. Chỉ định và phân tích thành thạo một số xét nghiệm phục vụ chẩn đoán, và điều trị trong Ngoại khoa.
- 2.3. Thực hành thành thạo các thủ thuật Ngoại khoa thông thường.
- 2.4. Sử dụng thành thạo các thiết bị y tế trong chẩn đoán và điều trị bệnh Ngoại khoa theo phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế.
- 2.5. Hướng dẫn được đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.
- 2.6. Có khả năng thực hiện độc lập đề tài nghiên cứu khoa học.
- 2.7. Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.
- 2.8. Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong cung cấp các dịch vụ y tế phục vụ người bệnh.
- 2.9. Sử dụng được một số phần mềm thống kê áp dụng trong nghiên cứu khoa học.

3. Về thái độ

- 3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 3.2. Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.

3.3. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

3.6. Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, phong tục tập quán của cộng đồng các dân tộc trong hoạt động nghề nghiệp. *huc*

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH NHI KHOA**

(Đính kèm Quyết định số 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

- 1.1. Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.2. Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, dược lý và chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh lý Nhi khoa.
- 1.3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh lý Nhi khoa.
- 1.4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt yêu cầu trình độ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trình độ ngoại ngữ của thạc sĩ.
- 1.5. Vận dụng được kiến thức về tin học trong thực hành nghề nghiệp.

2. Về kỹ năng

- 2.1. Thực hành thành thạo chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và phòng các bệnh Nhi khoa thường gặp.
- 2.2. Chỉ định và phân tích thành thạo một số xét nghiệm và thăm dò cận lâm sàng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh Nhi khoa thường gặp.
- 2.3. Thực hành thành thạo các thủ thuật Nhi khoa thông thường.
- 2.4. Có khả năng hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện nghiệp vụ chuyên môn.
- 2.5. Sử dụng thành thạo một số thiết bị y tế để hỗ trợ trong chẩn đoán và điều trị.
- 2.6. Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.
- 2.7. Thực hiện được đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Nhi khoa.
- 2.8. Phối hợp tốt với đồng nghiệp để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.
- 2.9. Sử dụng được một số phần mềm thống kê áp dụng trong nghiên cứu khoa học y học.

3. Về thái độ

- 3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 3.2. Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- 3.3. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- 3.4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH NỘI KHOA**

(Đính kèm Quyết định số 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

- 1.1. Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.2. Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, dược lý chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Nội khoa.
- 1.3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh Nội khoa.
- 1.4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt yêu cầu trình độ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trình độ ngoại ngữ của thạc sĩ.
- 1.5. Vận dụng được kiến thức về tin học trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.6. Vận dụng được kiến thức về phương pháp giảng dạy để hướng dẫn đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

2. Về kỹ năng

- 2.1. Thực hành thành thạo chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và dự phòng một số bệnh Nội khoa.
- 2.2. Chỉ định và phân tích thành thạo một số xét nghiệm và thăm dò cận lâm sàng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị một số bệnh Nội khoa.
- 2.3. Thực hành thành thạo một số thủ thuật Nội khoa.
- 2.4. Hướng dẫn được đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.
- 2.5. Sử dụng thành thạo một số thiết bị y tế trong chẩn đoán và điều trị.
- 2.6. Có khả năng thực hiện độc lập đề tài nghiên cứu khoa học y học.
- 2.7. Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.
- 2.8. Phối hợp tốt với đồng nghiệp để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.
- 2.9. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thống kê áp dụng trong NCKH y học.

3. Về thái độ

- 3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 3.2. Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- 3.3. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời. *h*

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH RĂNG HÀM MẶT**

(Đính kèm Quyết định số 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

1.1. Vận dụng kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức y sinh làm nền tảng cho y học lâm sàng chung và chuyên ngành RHM.

1.2. Áp dụng kiến thức khoa học nền tảng và tư duy phản biện hỗ trợ thực hành RHM.

1.3. Ứng dụng được những kiến thức cơ sở và lâm sàng vào chẩn đoán, lập kế hoạch và điều trị các bệnh lí vùng hàm mặt.

1.4. Trình bày được những xét nghiệm lâm sàng và cận lâm sàng thích hợp để áp dụng và chẩn đoán bệnh lí răng miệng, hàm mặt.

1.5. Áp dụng được những nguyên tắc tăng cường sức khỏe răng miệng và phòng ngừa bệnh tật và chăm sóc sức khỏe răng miệng.

1.6. Ứng dụng kiến thức về các phương pháp giảng dạy và lí luận dạy học đại học.

2. Về kỹ năng

2.1. Chẩn đoán và điều trị được các bệnh lí vùng hàm mặt.

2.2. Chỉ định và đọc được các kết quả cận lâm sàng và X quang trong miệng và ngoài mặt ứng dụng chẩn đoán và điều trị.

2.3. Thực hiện được công tác dự phòng bệnh răng miệng và cách tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe răng miệng cho cộng đồng.

2.4. Xử trí cấp cứu răng miệng hàm mặt.

2.5. Thực hiện được các phẫu thuật trong miệng.

2.6. Thực hiện được các trường hợp nội nha khó, nội nha lại.

2.7. Thực hiện được các phục hình phức tạp, sửa chữa các phục hình sai quy cách gây biến chứng.

2.8. Thực hiện các phẫu thuật điều trị túi nha chu sâu, cắt nướu và tạo hình nướu, làm dài thân răng lâm sàng cho phục hình.


2.9. Xử trí được các vấn đề răng miệng cho trẻ em.

2.10. Thực hiện điều trị rối loạn hệ thống nhai.

2.11. Chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị can thiệp sớm các trường hợp chỉnh nha dự phòng.

- 2.12. Cập nhật kiến thức tự đào tạo và phát triển nghề nghiệp liên tục.
- 2.13. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thống kê áp dụng NCKH.
- 2.14. Thực hiện độc lập nghiên cứu khoa học.

3. Về thái độ

- 3.1. Tuân thủ y đức, có kiến thức chuyên môn vững vàng, có năng lực thực hành và khả năng thích ứng cao trước sự phát triển của khoa học và kỹ thuật.
- 3.2. Tham gia giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo.
- 3.3. Cố gắng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- 3.4. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- 3.5. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- 3.6. Khiêm tốn học tập vươn lên.
- 3.7. Tuân thủ các quy định pháp lý và chính sách y tế liên quan đến ngành RHM. 

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH Y HỌC CHỨC NĂNG**

(Đính kèm Quyết định số 530 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức


- 1.1. Vận dụng được kiến thức xét nghiệm, thăm dò chức năng trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.2. Vận dụng được kiến thức xét nghiệm, thăm dò chức năng hỗ trợ chẩn đoán, điều trị.
- 1.3. Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu và ứng dụng.
- 1.4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt yêu cầu trình độ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trình độ ngoại ngữ của thạc sĩ.
- 1.5. Tin học: Vận dụng được kiến thức về tin học trong thực hành nghề nghiệp.
- 1.6. Vận dụng được kiến thức về phương pháp giảng dạy để hướng dẫn đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.

2. Về kỹ năng

- 2.1. Thực hành thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm, thăm dò chức năng.
- 2.2. Phân tích thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm, thăm dò chức năng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị.
- 2.3. Hướng dẫn được đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.
- 2.4. Sử dụng thành thạo một số trang thiết bị xét nghiệm.
- 2.5. Có khả năng thực hiện độc lập đề tài nghiên cứu khoa học y học.
- 2.6. Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.
- 2.7. Phối hợp tốt với đồng nghiệp để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.
- 2.8. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thống kê áp dụng trong nghiên cứu khoa học y học và các kỹ thuật xét nghiệm, thăm dò chức năng.

3. Về thái độ

- 3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 3.2. Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- 3.3. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- 3.4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời. 

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH Y TẾ CÔNG CỘNG**

(Đính kèm Quyết định số 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

1.1. Vận dụng được các kiến thức về lý luận cơ bản của CN Mác-Lê Nin để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chuyên môn.

1.2. Vận dụng được các thuật toán thống kê trong việc phân tích số liệu đề tài nghiên cứu khoa học, đọc và phê bình tạp chí y khoa.

1.3. Áp dụng các kiến thức về phương pháp NCKH trong thực hiện nghiên cứu khoa học phục vụ cho lĩnh vực nghề nghiệp.

1.4. Ứng dụng các nguyên lý và phương pháp dịch tễ học trong việc mô tả các vấn đề sức khỏe của cộng đồng.

1.5. Tổng hợp được các nội dung giám sát dịch tễ học và ứng dụng vào công tác giám sát bệnh truyền nhiễm, không truyền nhiễm, tai nạn thương tích của địa phương.

1.6. Tổng hợp được quá trình truyền thông và kỹ năng truyền thông, phương pháp và phương tiện truyền thông nhằm giáo dục nâng cao sức khỏe cho người dân, các nội dung về chăm sóc sức khỏe sinh sản và lập kế hoạch truyền thông tư vấn sức khỏe sinh sản.

1.7. Tổng hợp các nguyên lý dịch tễ học môi trường trong việc phát hiện được các vấn đề sức khỏe môi trường trong cộng đồng và đề xuất những giải pháp phòng chống ô nhiễm và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

1.8. Áp dụng được các nội dung của khoa học sức khỏe bệnh nghề nghiệp, vận dụng được các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn lao động để đánh giá môi trường lao động.

1.9. Đánh giá được các vấn đề dinh dưỡng ở cộng đồng và vệ sinh an toàn thực phẩm, mối liên quan giữa dinh dưỡng, thực phẩm và sức khỏe.

1.10. Đánh giá được các nguyên lý phòng và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm, không lây phổ biến và chấn thương tại Việt Nam.

1.11. Áp dụng được những kiến thức cơ bản về kinh tế y tế vào lĩnh vực hoạt động của mình.

1.12. Đánh giá được đặc điểm tình hình, nguyên nhân của các biến động dân số học và chính sách dân số ở nước ta.

1.13. Đánh giá được các chương trình dự án y tế đang triển khai thực hiện tại địa phương *hư*

1.14. Phân tích được các nguyên lý cơ bản về quản lý y tế và thực hiện được việc lập kế hoạch, tổ chức điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá các hoạt động của ngành y tế.

2. Về kỹ năng

2.1. Giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả nhằm tạo lập được mối quan hệ hợp tác, tin tưởng, thân thiện với cộng đồng và thành viên nhóm chăm sóc liên ngành, đa ngành.

2.2. Thiết kế và thực hiện các nghiên cứu khoa học phù hợp với nhu cầu thực tế.

2.3. Phân tích và tổng hợp các dữ liệu thu thập được thông qua điều tra, giám sát phiên giải và chuyển tải đến các nhà quản lý y tế, các nhà lập chính sách và thực tập cộng đồng, ứng dụng vào công tác giám sát dịch của địa phương.

2.4. Phát hiện được các vấn đề sức khỏe môi trường trong cộng đồng và xây dựng được những giải pháp phòng chống ô nhiễm và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

2.5. Lập được kế hoạch, thực hiện và đánh giá được chương trình giáo dục truyền thông dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe sinh sản, các vấn đề sức khỏe ưu tiên ở tuyến tỉnh, huyện và cộng đồng.

2.6. Phát hiện được các vấn đề dinh dưỡng-an toàn thực phẩm, xây dựng được các biện pháp can thiệp dinh dưỡng, bảo đảm an toàn thực phẩm cho cộng đồng.

2.7. Xây dựng được hệ thống giám sát, sàng lọc phát hiện sớm các bệnh, tai nạn thương tích, dịch phổ biến và tổ chức phòng chống dịch có hiệu quả.

2.8. Tổ chức và theo dõi được quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp ở các ngành nghề khác nhau.

2.9. Đề xuất, triển khai và đánh giá các chính sách, chiến lược dự án trong lĩnh vực y tế công cộng.

2.10. Vận động các bên liên quan xây dựng và thực hiện chính sách dựa trên bằng chứng.

2.11. Có các kỹ năng mềm để xử lý các tình huống phức tạp: kỹ năng thể hiện tư duy và hành động, kỹ năng làm việc có tổ chức, tính toán, sáng tạo; kỹ năng phản biện và tư duy; kỹ năng lãnh đạo điều hành; kỹ năng khuyến khích vận động; kỹ năng huy động cộng đồng.

2.12. Có khả năng sử dụng chiến lược để giải quyết các vấn đề khác nhau trong các tình huống nghề nghiệp khác nhau.

2.13. Có kỹ năng thuyết trình, viết báo cáo, bài báo khoa học một cách hiệu quả và thích hợp để trình bày tại các hội nghị, hội thảo y khoa trong nước và quốc tế.

2.14. Sử dụng thành thạo các phương tiện, công cụ truyền thông điện tử, hiện đại và công nghệ thông tin để giao tiếp, tra cứu tài liệu; thu thập thông tin mới và áp dụng vào thực tiễn.

2.15. Sử dụng thành thạo tiếng Anh và/hoặc các ngôn ngữ khác trong giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp (trương đương B1 Châu Âu).

3. Về thái độ

3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Tuân thủ các quy định pháp lý về vai trò và trách nhiệm của người cán bộ y tế trong xã hội và từng bước hội nhập quốc tế.

3.4. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức thực hành y học và nghiên cứu khoa học.

3.5. Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, tín ngưỡng, phong tục tập quán vùng miền trong hoạt động nghề nghiệp.

3.6. Luôn có ý thức học tập suốt đời cho phát triển cá nhân và nghề y, học đi đôi với hành đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH Y HỌC DỰ PHÒNG**

(Đính kèm Quyết định số 590 /QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Về kiến thức

1.1. Vận dụng được các kiến thức về lý luận cơ bản của CN Mác-Lê Nin để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chuyên môn.

1.2. Vận dụng được các thuật toán thống kê trong việc phân tích số liệu đề tài nghiên cứu khoa học, đọc và phê bình tạp chí y khoa.

1.3. Áp dụng các kiến thức về phương pháp NCKH trong thực hiện nghiên cứu khoa học phục vụ cho lĩnh vực nghề nghiệp.

1.4. Ứng dụng các nguyên lý và phương pháp dịch tễ học trong việc mô tả các vấn đề sức khỏe của cộng đồng, sử dụng số liệu giám sát và ứng dụng vào công tác giám sát dịch của địa phương.

1.5. Tổng hợp được quá trình truyền thông và kỹ năng truyền thông, phương pháp và phương tiện truyền thông nhằm giáo dục nâng cao sức khỏe cho người dân, các nội dung về chăm sóc sức khỏe sinh sản và lập kế hoạch truyền thông tư vấn sức khỏe sinh sản.

1.6. Tổng hợp các nguyên lý dịch tễ học môi trường trong việc phát hiện được các vấn đề sức khỏe môi trường trong cộng đồng và đề xuất những giải pháp phòng chống ô nhiễm và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

1.7. Áp dụng được các nội dung của khoa học sức khỏe nghề nghiệp, vận dụng được các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn lao động để đánh giá môi trường lao động.

1.8. Đánh giá được các vấn đề dinh dưỡng ở cộng đồng và vệ sinh an toàn thực phẩm, mối liên quan giữa dinh dưỡng, thực phẩm và sức khỏe.

1.9. Đánh giá các nguyên lý phòng và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm, không lây phổ biến và chấn thương tại Việt Nam.

1.10. Áp dụng các nội dung giám sát, theo dõi quản lý và xử trí ban đầu các bệnh truyền nhiễm thường gặp trong cộng đồng.

1.11. Áp dụng được những kiến thức cơ bản về kinh tế y tế và lĩnh vực hoạt động của mình.

1.12. Đánh giá tổ chức sắp xếp các điều kiện của một phòng thí nghiệm, các quy định và tiêu chuẩn về an toàn trong phòng xét nghiệm. *hu*

1.13. Đánh giá được đặc điểm tình hình, nguyên nhân của các biến động dân số học và chính sách dân số ở ước ta.

2. Về kỹ năng

2.1. Giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả nhằm tạo lập được mối quan hệ hợp tác, tin tưởng, thân thiện với cộng đồng và thành viên nhóm chăm sóc liên ngành, đa ngành.

2.2. Thiết kế và thực hiện các nghiên cứu khoa học phù hợp với nhu cầu thực tế.

2.3. Phân tích và tổng hợp các dữ liệu thu thập được thông qua điều tra, giám sát phiên giải và chuyển tải đến các nhà quản lý y tế, các nhà lập chính sách và thực tập cộng đồng, ứng dụng vào công tác giám sát dịch của địa phương.

2.4. Phát hiện được các vấn đề sức khỏe môi trường trong cộng đồng và xây dựng được những giải pháp phòng chống ô nhiễm và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

2.5. Lập được kế hoạch, thực hiện và đánh giá được chương trình giáo dục truyền thông dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe sinh sản, các vấn đề sức khỏe ưu tiên ở tuyến tỉnh, huyện và cộng đồng.

2.6. Phát hiện được các vấn đề dinh dưỡng-an toàn thực phẩm, xây dựng được các biện pháp can thiệp dinh dưỡng, bảo đảm an toàn thực phẩm cho cộng đồng.

2.7. Xây dựng được hệ thống giám sát, sàng lọc phát hiện sớm các bệnh, tai nạn thương tích, dịch phổ biến và tổ chức phòng chống dịch có hiệu quả.

2.8. Tổ chức và theo dõi được quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp ở các ngành nghề khác nhau.

2.9. Thực hiện được các kỹ năng chẩn đoán, xử trí và cấp cứu các bệnh thông thường và một số bệnh chuyên khoa.

2.10. Có các kỹ năng mềm để xử lý các tình huống phức tạp: kỹ năng thể hiện tư duy và hành động, kỹ năng làm việc có tổ chức, tính toán, sáng tạo, kỹ năng phản biện và tư duy.

2.11. Có khả năng sử dụng chiến lược để giải quyết các vấn đề khác nhau trong các tình huống nghề nghiệp khác nhau.

2.12. Có kỹ năng thuyết trình, viết báo cáo, bài báo khoa học một cách hiệu quả và thích hợp để trình bày tại các hội nghị, hội thảo y khoa trong nước và quốc tế.

2.13. Sử dụng thành thạo các phương tiện, công cụ truyền thông điện tử, hiện đại và công nghệ thông tin để giao tiếp, tra cứu tài liệu; thu thập thông tin mới và áp dụng vào thực tiễn.

2.14. Sử dụng thành thạo tiếng Anh và/hoặc các ngôn ngữ khác giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp (tương đương B1 Châu Âu).

3. Về thái độ

3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Tuân thủ các quy định pháp lý về vai trò và trách nhiệm của người cán bộ y tế trong xã hội và từng bước hội nhập quốc tế.

3.4. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức thực hành y học và nghiên cứu khoa học.

3.5. Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, tín ngưỡng, phong tục tập quán vùng miền trong hoạt động nghề nghiệp.

3.6. Luôn có ý thức học tập suốt đời cho phát triển cá nhân và nghề y, học đi đôi với hành đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.